

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2024/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo tại Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 06/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 17 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ,

tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 97/TTr-STNMT ngày 16 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, như sau:

Bổ sung khoản 3:

“3. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có công trình xây dựng trên đất nông nghiệp từ trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà đất đó đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 cho đến thời điểm có thông báo thu hồi đất thực hiện dự án mà không bị xử lý vi phạm hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì được hỗ trợ về tài sản trên đất bằng 80% giá trị đơn giá nhà, công trình, vật kiến trúc theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tại thời điểm thu hồi đất”.

Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo quy định tại các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 53/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2014; số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021; số 16/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2024.

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

1. Các trường hợp đã có Quyết định thu hồi đất và đã Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhưng chưa tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ thì thực hiện chi trả theo Phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt.

2. Các trường hợp chưa có Quyết định thu hồi đất, chưa phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thực hiện theo Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 4 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Ngọc Tuấn